

Số: 17/2021/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 15 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định định mức trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng; cơ chế hỗ trợ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Công an tỉnh Đắk Nông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 23 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;

Xét Tờ trình số 6664/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định định mức về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh và hỗ trợ kinh phí, trang bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022 - 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định định mức trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng; cơ chế hỗ trợ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Công an tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các cấp;
2. Các Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh;
3. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Công an tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho 01 Đội dân phòng

STT	Danh mục	Số lượng	Đơn vị	Niên hạn sử dụng
1	Bình bột chữa cháy xách tay có khối lượng chất chữa cháy không nhỏ hơn 04 kg	05	Bình	Theo quy định của nhà sản xuất
2	Bình khí chữa cháy xách tay có khối lượng chất chữa cháy không nhỏ hơn 03 kg hoặc bình chữa cháy gốc nước xách tay có dung tích chất chữa cháy không nhỏ hơn 06 lít	05	Bình	Theo quy định của nhà sản xuất
3	Đèn pin (độ sáng 200 lm, chịu nước IPX4)	02	Chiếc	Hông thay thế
4	Rìu cứu nạn (trọng lượng 2 kg, cán dài 90 cm, chất liệu thép cacbon cường độ cao)	01	Chiếc	Hông thay thế
5	Xà beng (một đầu nhọn, một đầu dẹt; dài 100 cm)	01	Chiếc	Hông thay thế
6	Búa tạ (thép cacbon cường độ cao, nặng 5 kg, cán dài 50 cm)	01	Chiếc	Hông thay thế
7	Kìm cộng lực (dài 60 cm, tải cắt 60 kg)	01	Chiếc	Hông thay thế
8	Túi sơ cứu loại A (Theo Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Y tế)	01	Túi	Hông thay thế
9	Cáng cứu thương (kích thước 186 cm x 51 cm x 17 cm; tải trọng 160 kg.	01	Chiếc	Hông thay thế

Điều 4. Cơ chế hỗ trợ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Công an tỉnh Đắk Nông

Hàng năm căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Công an tỉnh.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Tư pháp;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Đắk Nông; Đài PT-TH tỉnh; Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, CT.HĐND, DN, HC-TC-QT, HSKH. *plh*

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Trung